

**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
QUÝ I NĂM 2025**

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý I	So sánh ước thực hiện	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3 = 2/1	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	651.500	280.269	43%	255%
I	Thu nội địa	651.500	280.269	43%	255%
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước	0	334		77%
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		4		
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	120.500	38.851	32%	124%
4	Thuế thu nhập cá nhân	45.000	18.256	41%	141%
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	62.000	17.616	28%	135%
7	Thu phí, lệ phí	14.000	6.217	44%	99%
	- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước trung ương thu	5.400	1.077	20%	
	- Phí, lệ phí do cơ quan nhà nước địa phương thu	8.600	5.140	60%	
8	Các khoản thu về nhà, đất	384.500	192.820	50%	475%
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	4.500	791	18%	108%
-	Thu tiền sử dụng đất	250.000	189.036	76%	489%
	+ Ngân sách tỉnh	120.000	101.835	85%	
	+ Ngân sách huyện, thành phố	130.000	87.200	67%	
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	130.000	2.993	2%	253%
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	24.200	6.151	25%	117%
	+ Ngân sách trung ương	11.500	2.258	20%	82%
	+ Ngân sách huyện, thành phố	12.700	3.892	31%	156%
11	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản				
12	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác (Các khoản thu tại xã)	1.300	19	1%	25%
II	Thu viện trợ				
III	Các khoản huy động, đóng góp				
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	414.600	144.762	35%	150%
1	Từ các khoản thu phân chia				
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	414.600	175.098	42%	181%